

Bản án số: **07/2020/HS-ST**
Ngày 26-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hồng Giang;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thanh Tú;
2. Bà Bùi Thị Kim Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Yên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Nông Triệu Phi, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

HÀ ĐỨC H, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 13 tháng 5 năm 1962 tại huyện, tỉnh B;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 5/10;

Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hà Đức C và bà Hứa Thị N;

Bị cáo có vợ là Hoàng Thị T và 04 con, (con lớn sinh năm 1985; con nhỏ sinh năm 1993;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm:

1. Hoàng Thị T, sinh năm 1962; Nghề nghiệp: Làm ruộng, (Có mặt);

Trú tại: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh B.

2. Hà Thị Đ, sinh năm 1990; Nghề nghiệp: Làm ruộng, (Có mặt)

Trú tại: Thôn N, xã Nô, Tp. B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 15 phút ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại thôn B, xã T, huyện C, tỉnh B, Phòng An ninh điều tra và Phòng An ninh Đối nội Công an tỉnh Bắc Kạn đã tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Hà Đức H, sinh năm 1962, trú tại thôn N, xã T, huyện C, tỉnh B đang vận chuyển một số đồ vật, gồm: 700g chất bột màu đen là thuốc súng; 02kg (02 túi) chất bột màu vàng là thuốc súng; 200g (10 túi) hạt kim loại hình tròn, màu vàng là hạt nổ; 03kg hạt kim loại hình cầu, màu đen xám là đạn chì; 01 tờ giấy có ghi chữ và số. Tất cả số đồ vật này thu trong cốp xe mô tô BKS 97B1-839.80 do Hà Đức H điều khiển, số tang vật trên được niêm phong trong hộp catton, ký hiệu A1. Ngoài ra, còn tạm giữ 02 điện thoại di động; 01 ví da bên trong có số tiền 5.950.000đ; 02 giấy phép lái xe; 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; 01 đăng ký xe mô tô và 01 Giấy chứng thư nhân dân đều mang tên Hà Đức H.

Vào hồi 16h20 cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở và các công trình phụ cận của Hà Đức H tại thôn N, xã T, huyện C, tỉnh B. Kết quả thu giữ, tạm giữ một số đồ vật, tài liệu sau:

- Phát hiện tại gian để đồ cách phòng khách nhà Hà Đức H 04 mét có các đồ vật: 63,8kg hạt kim loại hình cầu, màu đen xám là đạn chì; 300g (10 túi) chất bột màu vàng nghi là thuốc súng; 10g (01 túi) chất bột màu đen là thuốc súng, tất cả được niêm phong trong hộp catton, ký hiệu B1; 04 vỏ đạn hình trụ tròn, màu vàng đen kích thước như nhau; 61 vỏ kim loại màu vàng hình trụ tròn nghi là vỏ đạn; 20 hộp bên trong mỗi hộp có 01 tờ giấy màu đỏ có gắn các hạt màu đen nghi là hạt nổ; 100g (07 túi) hạt kim loại màu vàng là hạt nổ, tất cả được niêm phong trong hộp catton, ký hiệu B2; 1,8kg (05 hộp) hạt kim loại hình nấm, màu đen xám là đạn súng hơi, được niêm phong trong hộp catton, ký hiệu B3.

- Trong két sắt có số tiền 9.500.000đ, (Chín triệu năm trăm nghìn đồng).

- Trong ngăn tủ gỗ có 03 khẩu súng, báng súng bằng gỗ màu vàng, nòng súng bằng kim loại màu đen, có chiều dài khoảng 120 cm/mỗi khẩu. (niêm phong ký hiệu D4).

- Tại gầm giường của Hà Đức H 01 ống kim loại màu bạc hình trụ tròn, chiều dài khoảng 80cm;

- Tại lò rèn, chuồng gà, gầm sàn nhà Hà Đức H: 200g (06 túi) chất bột màu đen nghi là thuốc súng; 53 vỏ kim loại màu vàng hình trụ tròn; 5,5kg hạt kim loại hình cầu, hình nấm màu đen xám là đạn chì; 08 ống kim loại màu đen xám hình trụ tròn, chiều dài khoảng 80cm. Tất cả các đồ vật trên được niêm phong theo quy định.

Tổng số vật chứng phát hiện, tạm giữ gồm: 3,21kg (Ba phẩy hai mươi một ki lô gam) chất bột màu đen và màu vàng là thuốc súng (thuốc phóng); 300g (Ba trăm gam) hạt kim loại hình tròn, màu vàng là hạt nổ và 20 (Hai mươi) tờ giấy màu đỏ gắn các hạt màu đen là hạt nổ có trọng lượng 50g (Năm mươi gam); 74,1kg (Bảy mươi tư phẩy một) hạt kim loại hình cầu, hình nấm màu đen xám là

đạn chì; 03 (Ba) khẩu súng săn; 118 (Một trăm mười tám) vỏ đạn; 09 (Chín) ống kim loại dài 80cm (Tám mươi).

Ngày 29/8/2019, Cơ quan An ninh điều tra đã tiến hành mở niêm phong, trích mẫu vật tạm giữ để giám định. Đối với hộp catton niêm phong ký hiệu A1: trích 20g hạt kim loại hình tròn, màu vàng (niêm phong vào hộp catton ký hiệu C1); 100g hạt kim loại hình cầu, màu xám đen (được niêm phong vào hộp catton ký hiệu C2); lấy 2,7 kg chất bột màu đen, màu vàng (niêm phong vào hộp catton ký hiệu C3); Đối với hộp catton niêm phong ký hiệu B1 lấy 510g chất bột màu đen, màu vàng (niêm phong vào hộp catton ký hiệu D1); Đối với hộp catton niêm phong ký hiệu B2 lấy 100g hạt kim loại hình tròn, màu vàng và 20 tờ giấy màu đỏ có gắn các hạt màu đen (niêm phong vào hộp catton ký hiệu D2); Đối với hộp catton niêm phong ký hiệu B3 trích 50g hạt kim loại hình cầu và 50g hạt kim loại hình nấm (niêm phong vào hộp catton ký hiệu D3) và 03 khẩu súng để gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 5070/C09-P2 ngày 30/8/2019 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Các hạt kim loại màu vàng đựng trong mẫu ký hiệu C1, D2 và các hạt bột màu xám được dính trên 20 tờ giấy màu đỏ, đựng trong 20 hộp màu xanh đỏ trong mẫu ký hiệu D2 đều là hạt nổ. Hạt nổ có tác dụng phát lửa đốt cháy liều thuốc phóng trong các loại đạn. Chất bột màu vàng, màu đen trong mẫu ký hiệu C3 và D1 đều là thuốc phóng NC (Nitroxenlulo) thường dùng làm liều phóng trong các loại đạn. Tất cả các loại vật liệu nổ trên đều còn sử dụng được. Không đủ điều kiện xác định số vật liệu nổ trên thuộc vật liệu nổ quân dụng hay vật liệu nổ công nghiệp.

Tại kết luận giám định số: 5067/C09 (P3) ngày 19/9/2019, của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 03 (ba) khẩu súng gửi giám định là súng bắn đạn ghém cỡ 32, thuộc loại vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như súng săn, hiện còn sử dụng để bắn được; 100g các hạt kim loại hình cầu được niêm phong ký hiệu C2, và 50g các hạt kim loại hình cầu được niêm phong ký hiệu D3 gửi giám định là thành phần của đạn ghém, đạn nhồi nòng súng kíp và đạn chì cỡ 5,5mm, thuộc đạn súng săn. Sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại các mẫu vật còn lại cho Cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra, bị cáo còn khai nhận: Khoảng năm 2009, đưa vợ tên là Hoàng Thị T đi khám bệnh tại Hà Nội, khi đến khu vực Chợ Trời (không rõ địa chỉ cụ thể) và thấy có bán thuốc súng và các phụ kiện liên quan đến súng, bị cáo xin số điện thoại của một người đàn ông lạ mặt không quen biết và sau đó thường xuyên liên lạc với nhau để mua bán thuốc súng và các phụ kiện liên quan đến súng. Việc mua bán được thực hiện qua liên lạc điện thoại và nhận hàng trực tiếp tại khu vực ngã ba quốc lộ 3, thuộc thôn N, xã C, huyện C tỉnh B. Từ năm 2009 đến nay, bị cáo đã nhiều lần mua thuốc súng và các phụ kiện liên quan đến súng với người đàn ông lạ mặt để bán kiếm lời. Tuy nhiên, người đàn ông này dùng nhiều số điện thoại khác nhau và không cho bị cáo lưu số điện thoại, sau mỗi giao dịch đều yêu cầu bị cáo xóa số điện thoại trong nhật ký cuộc gọi và bị cáo không nhớ số điện thoại. Về số thuốc súng, hạt nổ, súng săn, đạn chì, vỏ đạn bị

phát hiện và thu giữ, do bị cáo mua nhiều lần với khoảng thời gian khác nhau, trong đó hạt nổ mua từ năm 2014, thuốc súng, súng săn, vỏ đạn, đạn chì mua năm 2018 và năm 2019. Ngày 28/8/2019, khi bị cáo vận chuyển thuốc súng, hạt nổ, đạn chì đi bán cho một người đàn ông tên là C, khoảng 30 tuổi, nhà ở xã Q, huyện C, tỉnh B thì Cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang. Các lần mua được thuốc súng, súng săn, đạn chì, hạt nổ và vỏ đạn Hùng đều đem về nhà cất giấu tại nhà riêng thuộc thôn N, xã T, huyện C, tỉnh B. Sau đó bị cáo mang đến chợ phiên của các xã Thanh Mai, Cao Kỳ, Mai Lạp, huyện C để bán kiếm lời. Cụ thể, bị cáo đã mua, bán thuốc súng, súng săn, đạn chì, hạt nổ và vỏ đạn với giá như sau:

+ 100g (Một trăm gam) thuốc súng mua với số tiền 260.000đ (Hai trăm sáu mươi nghìn đồng) và bán với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

+ 01 (một) túi hạt nổ, 01 (một) hộp đựng 01 tờ giấy gắn hạt nổ mua với số tiền 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng) và bán với số tiền 80.000đ/túi/hộp.

+ 01kg đạn chì hình cầu mua với số tiền 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) và bán với số tiền 30.000đ/01kg; đạn súng hơi mua với số tiền 140.000đ/kg và bán với số tiền 180.000đ/kg.

+ 01 (một) vỏ đạn loại to mua với số tiền 26.000đ/vỏ và bán với số tiền 30.000đ/vỏ; đạn loại bé mua với số tiền 16.000đ/vỏ và bán với số tiền 20.000đ/vỏ.

+ 01 (một) khẩu súng săn mua với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) với ý định bán với số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), nhưng chưa kịp bán đã bị bắt giữ.

Hiện tại bị cáo không nhớ đã bán được bao nhiêu, bán cho những ai các loại thuốc súng, hạt nổ, đạn chì, đạn súng hơi và thu lợi bao nhiêu tiền, bị cáo chỉ nhớ vào khoảng đầu tháng 8 năm 2019, tại Chợ phiên xã T đã bán cho người đàn ông tự giới thiệu tên là C, nhà ở xã Q, huyện C một ít thuốc súng, hạt nổ, đạn chì với tổng số tiền là 90.000đ. Quá trình điều tra đã tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ nhưng không xác định được cá nhân cụ thể đã mua vật liệu nổ với bị cáo.

Đối với 09 (chín) ống kim loại dài 80 cm, qua điều tra bị cáo khai nhận, đã mua những ống kim loại với số tiền khoảng 120.000đ tại một đại lý bán hàng sắt (không rõ địa chỉ cụ thể) ở khu Gang Thép, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên nhưng không nhớ thời gian. Mục đích mua về làm cán xẻng, khung xe cải tiến để bán kiếm lời nhưng chưa bán được ống kim loại nào.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an và việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Bản cáo trạng số: 04/CT-VKS-P1, ngày 30/12/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Hà Đức H về tội "*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ*" theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa sơ

thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm các vấn đề cụ thể như sau:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 305; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Hà Đức H phạm tội "*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Đức H từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 305 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Phạt tiền bị cáo Hà Đức H từ 15 triệu đến 20 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) tờ giấy loại giấy lịch, có ghi dòng chữ bằng bút bi màu xanh.

- Trả lại 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Visson màu trắng sữa, Biển kiểm soát: 97B1-839.80 (có kèm theo chìa khóa xe); 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 053724; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm của chủ xe mô tô, xe máy số 017211965 đều mang tên Hà Đức H, cho chủ sở hữu là chị Hà Thị Đ, sinh năm 1990, trú tại: Thôn N, xã N, thành phố B, tỉnh B.

- Trả lại cho bị cáo Hà Đức H: 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 095085444 mang tên Hà Đức H; 01 (một) Điện thoại di động cảm ứng màu đen, nhãn hiệu NOKIA; 01 (một) Ví màu nâu và 09 (chín) ống kim loại dài 80 cm.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động vỏ màu xanh đen, viền màu vàng, có ghi dòng chữ bontel của bị cáo Hùng.

- Giao cho Ban Chỉ huy Quân sự huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn quản lý, xử lý theo thẩm quyền số vật liệu nổ còn lại sau giám định, gồm: 3,190kg (Ba phẩy, một trăm chín mươi) thuốc súng; 299g (Hai trăm chín mươi chín) hạt nổ và 20 (Hai mươi) tờ giấy gắn hạt nổ có trọng lượng 49g (Bốn mươi chín).

- Tạm giữ số tiền 15.450.000đ (Mười năm triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu số tiền là 90.000đ do phạm tội mà có của bị cáo Hà Đức Hùng, để sung công quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Hồi 12 giờ 15 phút ngày 28/8/2019, tại thôn B, xã T, huyện C, tỉnh B. Cơ quan Công an bắt quả tang bị cáo đang vận chuyển trái phép gồm: 2,7 kg (Hai phẩy bảy) thuốc phóng NC (Nitroxenlulo) và 200g (Hai trăm) hạt nổ. Qua khám xét thu giữ của bị cáo 150 gam thuốc NC (Nitroxenlulo) và 150 gam hạt nổ. Tổng cộng bị cáo tàng trữ, vận chuyển, mua bán gồm: 3,210kg (Ba phẩy, hai trăm mười) thuốc phóng NC (Nitroxenlulo) và 350 gam (Ba trăm năm mươi) hạt nổ là vật liệu nổ.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ*" theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ*" được quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều luật có nội dung:

1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, vi phạm quy định của Nhà nước về quản lý vật liệu nổ, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, xét thấy cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, quá trình sống tại địa phương chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải thuộc trường hợp: "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*", bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang do đã làm tròn nghĩa vụ phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam; được tặng Bằng khen, Giấy khen do được công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua", hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

trong công tác thuộc trường hợp “*Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác*”. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Hà Đức C được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến và Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng. Do vậy, bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, ổn định, quá trình sống tại địa phương chưa có tiền án, tiền sự, luôn chấp hành đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục là đủ, vẫn đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5, Điều 305 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm*”. Xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết pháp luật, biết hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện nhằm mục đích bán kiếm lời. Hơn nữa theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy, bị cáo có tài sản để đảm bảo thi hành án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số 270168000110 và 01 (một) Giấy phép lái xe hạng B2 số 270168000110, đều mang tên Hà Đức H. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo. Xét thấy là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) tờ giấy loại giấy lịch, có ghi dòng chữ bằng bút bi màu xanh hiện đang được lưu theo hồ sơ vụ án, xét thấy vật chứng cần tiếp tục được lưu theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Visson màu trắng sữa, Biển kiểm soát: 97B1-839.80 (có kèm theo chìa khóa xe), 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 053724; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm của chủ xe mô tô, xe máy số 017211965 đều mang tên Hà Đức H. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, xác định chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của chị Hà Thị Đ (con gái bị cáo). Do khi đi mua xe chị Đ bận con nhỏ nên đã đưa tiền nhờ bị cáo đi mua và đứng tên trong Giấy chứng nhận đăng ký xe. Trong thời gian nghỉ sinh con, nên chị Đ đã gửi chiếc xe trên tại nhà bố, mẹ đẻ của mình, chị Đ không biết bị cáo sử dụng chiếc xe máy đi vận chuyển trái phép vật liệu nổ. Do vậy, xét thấy cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hà Thị Đ.

Đối với 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 095085444, mang tên Hà Đức H. Xét thấy, vật chứng không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) điện thoại di động vỏ màu xanh đen, viền màu vàng, có ghi dòng chữ bontel. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, xác định thuộc sở hữu của bị cáo dùng để liên lạc mua bán vật liệu nổ. Xét thấy, cần tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu đen, nhãn hiệu NOKIA; 01 (một) ví màu nâu đã cũ đều qua sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, xác định thuộc sở hữu của bị cáo, không dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số vật liệu nổ còn lại sau giám định, gồm: 3,190kg (Ba phẩy, một trăm chín mươi) thuốc súng; 299g (Hai trăm chín mươi chín) hạt nổ và 20 (hai mươi) tờ giấy gắn hạt nổ có trọng lượng 49g (Bốn mươi chín). Xét thấy, cần giao cho Ban Chỉ huy Quân sự huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn quản lý, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với 09 (chín) ống kim loại dài 80cm, qua điều tra bị cáo khai nhận, đã mua những ống kim loại với số tiền khoảng 120.000đ (Một trăm hai mươi nghìn đồng) tại một đại lý bán hàng sắt (không rõ địa chỉ cụ thể) ở khu Gang Thép, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên nhưng không nhớ thời gian. Mục đích mua về làm cán xẻng, khung xe cải tiến để bán lại kiếm lời nhưng chưa bán được ống kim loại nào. Xét thấy, vật chứng không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền: 15.450.000đ, trong đó có 5.950.000đ thu giữ trên người của bị cáo và 9.500.000đ thu giữ tại két sắt của nhà bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, xác định số tiền 5.950.000đ là tiền của bị cáo, do bị cáo lao động hàng ngày có được, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy, cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án. Đối với số tiền 9.500.000đ thu giữ tại két sắt trong nhà bị cáo, xác định thuộc quyền sở hữu của bị cáo và vợ bị cáo là Hoàng Thị T, số tiền trên do bán đôi cây của gia đình mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy, cần trả lại cho bị cáo và bà T. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm, bà T có ý kiến đề nghị Tòa án tuyên tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án cho bị cáo. Xét thấy, ý kiến của bà T là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền là 90.000đ (Chín mươi nghìn đồng), do bị cáo bán cho người đàn ông tên là C, nhà ở xã Q, huyện C một ít thuốc súng, hạt nổ, đạn chì vào khoảng đầu tháng 8 năm 2019 tại chợ phiên xã T. Xét thấy đây là tiền do thực hiện hành vi phạm tội mà có, cần truy thu lại để sung công quỹ Nhà nước.

[10] Đối với các hành vi: Không giao nộp 03 khẩu súng săn; mua, bán 118 vỏ đạn các loại; vận chuyển 74,1kg đạn chì của Hà Đức H chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự. Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và xử lý tang vật hành chính đối với bị cáo theo quy định tại Nghị định số 167/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành

chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Xét thấy là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Ngày 14/10/2019, bị cáo đã nộp phạt số tiền là 19.000.000đ (*Mười chín triệu đồng*) tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Kạn.

[11] Trong vụ án trên, có người đàn ông tên là C, nhà ở xã Q, huyện C, tỉnh B. Quá trình điều tra bị cáo khai nhận người đàn ông này đã sử dụng số điện thoại 0396.727.761 liên lạc để đặt mua thuốc súng và các phụ kiện liên quan đến súng. Ngày 28/8/2019, bị cáo đã vận chuyển thuốc súng, hạt nổ, đạn chì để bán cho C, trên đường vận chuyển thì bị bắt quả tang. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã yêu cầu Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội Viettel cung cấp thông tin liên quan đến số thuê bao di động trên trong khoảng thời gian từ ngày 01/8/2019 đến ngày 28/8/2019. Ngày 25/9/2019, tập đoàn Viettel trả lời về thông tin chủ thuê bao là Bàn Thị L, sinh năm 1973, trú tại thôn B, xã T, huyện N, tỉnh B và bảng kê chi tiết cuộc gọi đi, đến của số điện thoại 0396.727.761 theo lời khai của bị cáo. Tại thời điểm kiểm tra số liệu (ngày 18/9/2019), hệ thống không còn lưu dữ liệu nội dung tin nhắn đi, đến của số điện thoại trên. Qua điều tra không xác định được danh tính cụ thể của C, Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ.

Quá trình điều tra, xác định Bàn Thị L không phải người đứng tên chủ sở hữu và cũng chưa bao giờ sử dụng số thuê bao 0396.727.761. Tuy nhiên, vào khoảng đầu năm 2011 bà L bị rơi chứng minh thư nhân dân số 095021111, sau đó đến cuối năm 2011 mới xin cấp lại. Bà Len không quen biết người đàn ông tên C, nhà ở xã Q, huyện C, tỉnh B và cũng không biết bị cáo. Bị cáo khai nhận không biết bà L và chưa từng liên lạc gì với bà L. Do đó không đủ căn cứ để xem xét xử lý đối với Bàn Thị L là phù hợp.

Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán số vật liệu nổ và các phụ kiện liên quan đến súng cho bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, không xác định được danh tính, nên không có căn cứ xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 305; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Hà Đức H phạm tội "*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Đức H **18** (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **36** (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh B nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Trong trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 305 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Phạt tiền bị cáo Hà Đức Hùng số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) sung công quỹ Nhà nước.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) tờ giấy loại giấy lịch, có ghi dòng chữ bằng bút bi màu xanh.

- Trả lại 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Visson màu trắng sữa, Biển kiểm soát: 97B1-839.80 (có kèm theo chìa khóa xe); 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 053724; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm của chủ xe mô tô, xe máy số 017211965 đều mang tên Hà Đức H, cho chủ sở hữu là chị Hà Thị Đ, sinh năm 1990, trú tại: Thôn N, xã N, thành phố B, tỉnh B.

- Trả lại cho bị cáo Hà Đức H: 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 095085444 mang tên Hà Đức H; 01 (một) Điện thoại di động cảm ứng màu đen, nhãn hiệu NOKIA; 01 (một) Ví màu nâu và 09 (chín) ống kim loại dài 80 cm.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động vỏ màu xanh đen, viền màu vàng, có ghi dòng chữ bontel của bị cáo.

- Giao cho Ban Chỉ huy Quân sự huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn quản lý, xử lý theo thẩm quyền số vật liệu nổ còn lại sau giám định, gồm: 3,190 kg (Ba phẩy, một trăm chín mươi) thuốc súng; 299g (Hai trăm chín mươi chín) hạt nổ và 20 (Hai mươi) tờ giấy gắn hạt nổ có trọng lượng 49g (Bốn mươi chín).

- Tạm giữ số tiền 15.450.000đ (Mười năm triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

Tất cả tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn ngày 02 tháng 01 năm 2020.

- Truy thu số tiền là 90.000đ (Chín mươi nghìn đồng), do phạm tội mà có của bị cáo để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Đức H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- CQĐT Công an tỉnh Bắc Kạn;
- Ban Chỉ huy Quân sự huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Hồng Giang